

3. Mở rộng vốn từ: 5'
- Gọi học sinh đọc yêu cầu của bài 3.
 - (?) Nêu ý nghĩa của từ "biển".
 - Giáo viên nhận xét, bổ sung.
 - Giáo viên giải nghĩa: "biển lá xanh rờn".
3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh ND bài.
- Nhận xét tiết học.
- Học sinh nhắc lại.

TOÁN

Tiết 86: Chu vi hình chữ nhật

I. Mục tiêu : Giúp HS:

- Giúp học sinh ghi nhớ quy tắc tính chu vi hình chữ nhật và vận dụng để tính chu vi hình chữ nhật. (biết chiều rộng và chiều dài).
- Biết giải bài toán có nội dung liên quan đến tính chu vi hình chữ nhật.
- Rèn kỹ năng vận dụng tính chu vi trong thực tế và giáo dục học sinh yêu thích môn học.

II. Chuẩn bị: - Thước thẳng.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

AMAX

A. Kiểm tra bài cũ: 5'

(?) Nêu đặc điểm của hình vuông?

- Nhận xét đánh giá.

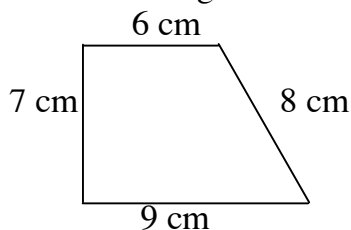
B. Bài mới

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'

2. Xây dựng công thức tính chu vi hình CN:
10'

- Củng cố cách tính chu vi các hình.

Giáo viên dùng thước thẳng vẽ:



* Tính chu vi hình chữ nhật. 4cm



- Hướng dẫn hình thành quy tắc tính.

* Hướng dẫn luyện tập: 20'

+ Bài 1.

- Gọi học sinh đọc yêu cầu của đề bài.

- Cho học sinh thực hiện làm bài tập.

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

+ Bài 2.

- Giáo viên đọc đề bài.

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

+ Bài 3.

- Hướng dẫn phân tích tìm cách giải.

- Giáo viên nhận xét, chấm bài.

3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh nội dung bài.

- Nhận xét tiết học.

- 1 em nêu, lớp nhận xét.

- Học sinh thực hiện tính chu vi hình tứ giác giáo viên vẽ trên bảng.

- 1 em làm bảng.

- Một số em nhắc lại cách tính chu vi hình tứ giác.

- Tự nêu lại cách tính chu vi hình chữ nhật: Tính tổng độ dài các cạnh.

- Lấy VD và thi nhau tính: $2 + 4 + 2 + 4 = 12$

$2 \times 2 + 4 \times 2 = (2 + 4) \times 2$

- Nêu cách làm ngắn gọn nhất

- HS nhắc lại quy tắc tính.

- Học sinh thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên, nêu miệng kết quả.

- 1 em đọc, lớp đọc thầm.

- Làm vở, 1 em lên bảng chữa.

- HS đặt đề toán tương tự và giải.

- Học sinh đọc đề bài.

- Hỏi đáp theo nhóm đôi và nêu trước lớp, giải thích lí do làm bài.

TOÁN + Luyện tập chung

I) Mục tiêu :

- Củng cố kiến thức môn toán cuối học kỳ I cho H/s . Tập trung vào các kỹ năng chủ yếu : + Nhân , chia nhẩm trong phạm vi các bảng tính đã học

+ Thực hiện phép nhân số có 2 chữ số , 3 chữ số với số có 1 chữ số (có nhớ 1 lần) thực hiện phép chia số có 2, 3 chữ số cho số có 1 chữ số .

+ Tính giá trị của biểu thức số có đến 2 dấu phép tính .

+ Tính chu vi HCN .

+ Xem đồng hồ chính xác đến 5 phút.

+ Giải toán có 2 phép tính

II. Chuẩn bị:

- Bảng phụ ghi nội dung 1 số bài tập.

III) Các hoạt động dạy- học

1. Giới thiệu bài

2. Tổ chức cho HS làm các bài tập

Bài 1:

Tính nhẩm:

$$6 \times 5 = ? \quad 18 : 3 = ? \quad 72 : 9 = ? \quad 56 : 7 = ?$$

$$3 \times 9 = ? \quad 64 : 8 = ? \quad 9 \times 5 = ? \quad 28 : 7 = ?$$

$$8 \times 4 = ? \quad 42 : 7 = ? \quad 4 \times 4 = ? \quad 7 \times 9 = ?$$

Bài 2:

Đặt tính rồi tính :

$$54 \times 3 \quad ; \quad 306 \times 2 \quad ,$$

$$856 : 4 \quad ; \quad 734 : 5$$

- Gv yêu cầu HS vừa nói vừa viết

Bài 3:

Tính giá trị biểu thức :

$$14 \times 3 : 7 \quad ; \quad 42 + 18 : 6$$

Bài 4:

Một cửa hàng có 96 kg đường , đã bán được $\frac{1}{4}$ số đường đó . Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki lô gam đường ?

- Gv chấm bài rồi tổ chức cho HS chữa bài, chốt lại cách giải đúng.

Bài 5 : Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

* Chu vi HCN có chiều dài 15 cm , chiều rộng 10 là

$$A : 25 \text{ cm} \quad ; \quad B : 35 \text{ cm} \quad ,$$

$$C : 40 \text{ cm} \quad ; \quad D : 50 \text{ cm} .$$

3. Tổng kết:

- Nhận xét, đánh giá tiết học.

- HS nối tiếp nhau đọc kết quả,

- 1 vài HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở .

- HS tự làm sau đó 1 vài HS lên bảng, Nhắc lại đúng thứ tự thực hiện

- HS tự làm bài vào vở

- HS làm nháp rồi nêu câu trả lời đúng.

LUYỆN CHỮ

Luyện viết chữ đẹp: Bài 15

I. Mục tiêu:

- Luyện viết chữ hoa Y thật đúng mẫu và đẹp thông qua các bài tập ứng dụng

- HS có ý thức rèn viết đẹp và đúng mẫu.

II. các hoạt động dạy- học:

1. Giới thiệu bài

2. Hướng dẫn HS luyện viết trong vở luyện viết

<p>a. Luyện viết chữ hoa Y</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS quan sát từng chữ mẫu - Chữ đó được viết bằng mấy nét? - Nêu độ cao, độ rộng, điểm bắt đầu, điểm kết thúc ? <p>b. Luyện viết các câu ứng dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu nước thương nòi. - Yêu cho roi cho vọt. Ghét cho ngọt cho bùi. - Yêu trẻ ,trẻ đến nhà . Con ra tiền tuyến xa xôi Yêu bầm yêu nước ,cả đời mẹ hiền. - Nêu ý nghĩa của từng câu đó? - Nêu khoảng cách giữa các con chữ, các chữ? - Yêu cầu HS quan sát kĩ mẫu, tập viết vào vở - GV kèm cặp thêm cho hs viết chưa đẹp <p>c. Luyện viết chữ nghiêng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các chữ hoa nghiêng so với viết thẳng khoảng bao nhiêu? - Các con chữ viết thường nghiêng so với viết thẳng khoảng bao nhiêu? - GV yêu cầu HS quan sát kĩ mẫu rồi viết vào vở <p>3. Chấm, chữa bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv chấm ngay tại lớp 1 số bài, nhận xét, rút kinh nghiệm cho các em. - Tuyên dương em viết đẹp. 	<p>HS nêu HS viết vào vở theo mẫu</p> <p>HS lần lượt đọc các câu ,</p> <p>1 vài HS nêu, GV và cả lớp nhận xét HS viết vào vở</p> <p>HS quan sát mẫu</p> <p>1/2 ô nhỏ</p> <p>1/4 ô nhỏ HS viết bài</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ

Tổng kết phong trào thi đua chào mừng 22-12

I. Mục tiêu:

- Hs nhận thấy được kết quả của mình, của bạn, của tập thể lớp cũng như những mặt hạn chế
- Có phương hướng phấn đấu

II. Nội dung:

Lớp trưởng lên đọc báo cáo tổng kết:

- Những việc đã làm, kết quả
- Thi đua học tốt, giành nhiều hoa điểm tốt diễn ra sôi nổi
- Thực hiện các nề nếp tương đối tốt
- Làm báo ảnh đạt giải A
- Tập bài thể dục nhịp điệu đều, đẹp
- Những mặt còn hạn chế
- Vẫn có HS chưa chịu khó học bài, nộp bài tập chưa đúng hạn

*tổ xuất sắc:

- *Cá nhân xuất sắc:.....
- Các cá nhân phát biểu
 - Gv nhận xét, nhắc nhở
-

Thứ ba ngày 25 tháng 12 năm 2012

TOÁN +
Luyện tập chung

I.Mục tiêu:

- Củng cố lại một số kiến thức cơ bản đã học trong học kì 1
- HS vận dụng và làm tốt các bài tập

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ ghi nội dung các bài tập

III. Các hoạt động dạy- học:

4. Giới thiệu bài
5. Tổ chức cho HS làm các bài tập:

Bài 1:

Đặt tính rồi tính

$$245 + 138 \quad 505 - 47$$

$$206 \times 4 \quad 948 : 7$$

Bài 2:

Tính giá trị của biểu thức

$$732 + 46 : 2 \quad 180 : 6 : 2$$

Bài 3:

$T \times m \times x$:

$$a) x : 6 = 98 (d-4) \quad b) 105 : x = 5$$

Bài 4:

Có 360 quyển sách xếp đều vào 2 tủ, mỗi tủ có 4 ngăn. Hỏi mỗi ngăn có bao nhiêu quyển sách, biết rằng mỗi ngăn có số sách như nhau?

Bài 5:

Một tấm vải dài 56m. Người ta đã bán $\frac{2}{7}$ tấm vải. Hỏi tấm vải còn lại dài bao nhiêu mét?

Bài 6:

Có 30 con gà. Số vịt kém số gà 24 con. Hỏi số vịt bằng một phần mấy số gà?

6. Tổng kết:

Nhận xét tiết học

1 vài HS lên bảng. lớp nháp. Tự nghĩ thêm các phép tính khác rồi thực hiện

HS tự làm, sau đó đổi chéo vở kiểm tra cho nhau. Tự nghĩ thêm các BT khác

HS tự làm, 2 HS lên bảng
Nhắc lại cách tìm số bị chia và số chia

HS đọc đề bài, tóm tắt rồi tự giải
GV chấm 1 số bài

HS đọc đề bài rồi tóm tắt. Tự giải BT

HS làm vào vở sau đó đọc bài giải trước lớp

TIẾNG VIỆT +

Ôn tập cuối học kì 1 (T. 9)

I. Mục tiêu:

- Nghe viết chính xác bài Anh Đom Đóm, đoạn từ đầu đến “ngon giắc.”
- Viết được đoạn văn ngắn từ 7 - 10 câu kể về việc học tập của em trong học kì I.
- Rèn kĩ năng viết chính tả và viết đoạn văn.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'
2. Nghe viết bài Anh Đom Đóm: 20'
 - Giáo viên đọc mẫu.
 - Cho HS tìm các từ khó viết trong đoạn văn.
 - Chỉnh sửa cho học sinh.
 - Đọc chậm từng câu.
 - Soát lỗi.
3. Viết văn: 20' - Cho HS đọc yêu cầu phần B.
 - Cho học sinh kể về việc học tập của mình.
 - Giáo viên nhận xét, bổ sung.
 - Y/c HS dựa vào lời kể, viết thành đoạn văn.
 - HD nhận xét
4. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh nội dung bài.
 - Nhận xét tiết học.

- Viết bảng con.
- Học sinh nghe, đọc nhẩm theo.
- Học sinh nêu, viết bảng con.
- Học sinh thực hiện.
- Nghe, viết vở.
- Học sinh tự soát lỗi.
- 1 em đọc.
- Học sinh kể.
- Học sinh viết vở.
- HS đọc trước lớp.
- Lớp nhận xét

HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ

Chơi các trò chơi dân gian

I. Mục tiêu:

- Hs biết tên, cách chơi các trò chơi dân gian.
- HS đoàn kết chơi các trò chơi
- HS thêm yêu thích hoạt động ngoài giờ

II. Tổ chức cho HS chơi các trò chơi

2. Tập hợp Hs
 - Hs xếp thành 3 hàng theo các tổ
 - GV phổ biến nội dung, yêu cầu của tiết học
 - Cán sự lớp cho các bạn khởi động
2. Nêu tên các trò chơi
 - Gv yêu cầu HS kể tên các trò chơi dân gian mà các em biết
 - HS kể:
 - Bịt mắt bắt dê, Ô ăn quan, Rồng rắn lên mây, Kéo co....
3. HS chơi trò chơi
 - Gv tổ chức cho HS chơi từng trò chơi một bằng cách sau:
 - HS nêu tên trò chơi, cách chơi, HS chơi thử 1 lần rồi chơi thật
 - Gv nhắc nhở HS đảm bảo an toàn trong khi chơi
 - Gv theo dõi, chỉnh sửa cách chơi cho HS
 - Sau mỗi trò chơi bình chọn ra cá nhân và nhóm chơi tốt nhất
4. Tổng kết:
 - Gv nhận xét tiết học
 - Dặn HS về nhà có thể hướng dẫn cho các bạn khác cùng chơi.

Thứ năm ngày 27 tháng 12 năm 2012

TOÁN
Luyện tập

I. Mục tiêu: Giúp học sinh:

- Biết tính chu vi hình chữ nhật, chu vi hình vuông qua việc giải toán có nội dung hình học.
- Rèn kĩ năng giải và trình bày bài toán.

II. Chuẩn bị: Bảng phụ vẽ sơ đồ BT 4

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ: 5' - Gọi 2 em lên bảng tính chu vi hình vuông có cạnh 4 cm; chu vi hình chữ nhật có cạnh dài 7 cm, cạnh ngắn 3 cm.

- 2 em lên bảng, lớp nhận xét, bổ sung.

B. Bài mới.

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'

2. Hướng dẫn luyện tập: 30'

Bài 1: - Yêu cầu học sinh đọc yêu cầu đề bài.

- Yêu cầu học sinh tự làm bài.

- 1 em đọc,

- Học sinh làm vở. 1 em lên bảng chữa.

- HS hoàn thành BT.

- Giáo viên nhận xét.

Bài 2: - Gọi học sinh đọc đề.

- Giáo viên nhận xét sửa sai.

- 1 em đọc, quan sát tranh SGK, nêu cách tính chu vi hình vuông.

- 1 em lên bảng, lớp làm vở.

- Chữa bài, HS nhắc lại cách tính chu vi hình vuông.

- củng cố cách tính chu vi hình vuông.

Bài 3: Nêu yêu cầu

- Cho học sinh tự làm.

- Học sinh tự làm vở, chữa bài.

- HS nêu cách tính cạnh hình vuông biết chu vi hình vuông.

Bài 4: - Yêu cầu đọc đầu bài

- Mở bảng phụ vẽ tóm tắt BT

- Hướng dẫn học sinh làm

- Giáo viên nhận xét, bổ sung, chấm vở.

- 2 em đọc.

- Một số em nhìn sơ đồ đọc lại đầu bài.

- Học sinh làm vở.

- HS dựa theo tóm tắt đặt đề toán tương tự và nêu cách giải.

3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh nội dung bài.

- Nhận xét tiết học.

TIẾNG VIỆT

Ôn tập cuối học kì (Tiết 3)

I. Mục tiêu:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ 60 tiếng/1 phút), trả lời được 1 câu hỏi về ND đoạn, bài.
- HS đọc tương đối lưu loát, tốc độ trên 60 tiếng 1'.
- **Điền đúng nội dung vào giấy mời theo mẫu (BT 2)**

- **Biết ghi dấu chấm, dấu phẩy trong đoạn văn.**

II. Đồ dùng dạy- học: **Phiếu ghi tên và câu hỏi các bài đọc.**

III. Các hoạt động dạy - học:

I. Hướng dẫn ôn các bài tập đọc: 15'

- Cho học sinh bốc thăm bài để đọc, trả lời câu hỏi theo nội dung của bài

2. Luyện tập viết giấy mời theo mẫu: 10'

- Gọi học sinh nêu yêu cầu bài 2/tiết 3.

- Gọi 1 em đọc mẫu giấy mời.

- Yêu cầu học sinh viết vào vở theo mẫu.

- Giáo viên nhận xét, sửa sai.

3. Luyện tập về dấu chấm, dấu phẩy: 10'. Mở bảng phụ ghi đoạn văn.

- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập.

- Hướng dẫn học sinh làm:

- Giáo viên sửa sai.

- Giáo viên chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh.

3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh ND bài.

- Nhận xét tiết học.

- Học sinh thực hiện theo điều hành của giáo viên (10 em).

- Học sinh nêu.

- 1 em đọc, lớp đọc thầm.

- 1 HS G nêu miệng ND giấy mời dựa theo mẫu in.

- Học sinh viết vở.

- Học sinh đọc bài viết của mình.

- 2 em đọc.

- Học sinh nêu từng câu.

+ Xác định dấu chấm.

+ Xác định dấu phẩy.

- Học sinh tự làm. Một em làm trên bảng phụ.

TIẾNG VIỆT

ôn tập cuối kì (Tiết 4)

I. Mục tiêu:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ 60tiếng/1phút), trả lời được 1 câu hỏi về ND đoạn, bài.

- HS đọc tương đối lưu loát, tốc độ trên 60 tiếng 1'.

- **Điền đúng nội dung vào giấy mời theo mẫu (BT 2)**

- **Biết ghi dấu chấm, dấu phẩy trong đoạn văn.**

II. Đồ dùng dạy- học: **Phiếu ghi tên và câu hỏi các bài đọc.**

III. Các hoạt động dạy - học:

I. Hướng dẫn ôn các bài tập đọc: 15'

- Cho học sinh bốc thăm bài để đọc, trả lời câu hỏi theo nội dung của bài

2. Luyện tập viết giấy mời theo mẫu: 10'

- Gọi học sinh nêu yêu cầu bài 2/tiết 3.

- Gọi 1 em đọc mẫu giấy mời.

- Yêu cầu học sinh viết vào vở theo

- Học sinh thực hiện theo điều hành của giáo viên (10 em).

- Học sinh nêu.

- 1 em đọc, lớp đọc thầm.

- 1 HS G nêu miệng ND giấy mời dựa theo

mẫu.

- Giáo viên nhận xét, sửa sai.

3. Luyện tập về dấu chấm, dấu phẩy: 10'. Mở bảng phụ ghi đoạn văn.

- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập.

- Hướng dẫn học sinh làm:

- Giáo viên sửa sai.

- Giáo viên chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh.

3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh ND bài.

- Nhận xét tiết học.

mẫu in.

- Học sinh viết vở.

- Học sinh đọc bài viết của mình.

- 2 em đọc.

- Học sinh nêu từng câu.

+ Xác định dấu chấm.

+ Xác định dấu phẩy.

- Học sinh tự làm. Một em làm trên bảng phụ.

Buổi chiều

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

Ôn tập học kì 1

I. Mục tiêu:

- Nêu được 1 số hoạt động nông nghiệp, công nghiệp, thông tin liên lạc.

- Biết giới thiệu từng thành viên trong gia đình mình.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ: 5'

- Kể tên các cơ quan trong cơ thể người?

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

B. Bài mới.

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'

2. Hoạt động 1: 15' - ôn lại các hoạt động

- Cho học sinh thảo luận nhóm:

a. Nêu các HĐ công nghiệp mà em biết

b. Nêu các HĐ nông nghiệp.

c. Nêu các HĐ thông tin liên lạc.

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

- Kết luận chung về các ND hoạt động.

3. Hoạt động 2: 15' - GT các thành viên trong gia đình.

- Cho học sinh giới thiệu thành viên trong gia đình mình.

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh nội dung bài.

- Nhận xét tiết học.

- 2 em trả lời, lớp nhận xét.

- Học sinh thảo luận theo nhóm về các hoạt động của công nghiệp, nông nghiệp, thông tin.

- Đại diện các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác bổ sung.

- Nêu dẫn chứng về mỗi hoạt động của các ngành, liên hệ địa phương em.

- Học sinh giới thiệu theo nhóm 4

- Nói tiếp nhau giới thiệu trước lớp.

TIẾNG VIỆT +

Ôn Luyện từ và câu

I. Mục tiêu:

- Củng cố về hình ảnh so sánh, cách sử dụng dấu chấm, dấu phẩy
- Vận dụng làm tốt các bài tập

II. Đồ dùng dạy học:

Bảng phụ ghi nội dung 1 số bài tập

III. Các hoạt động dạy học:

a. Giới thiệu bài: 1-2'

b. Tổ chức cho HS làm các bài tập: 30-35'

1. Đọc đoạn văn sau và ghi lại những câu văn có hình ảnh so sánh :

Từ trên cao nhìn xuống, Hồ Gươm như một chiếc gương bầu dục lớn, sáng long lanh. Cầu Thê Húc màu son, cong cong như con tôm, dẫn vào đền Ngọc Sơn. Mái đền lợp lá bên gốc đa già rễ lá xum xuê.

2. Viết những câu văn có hình ảnh so sánh để tả các cảnh vật sau ở nông thôn: *lũy tre, cánh đồng lúa, những con bò (hoặc những con trâu)*

3. Đọc đoạn văn sau rồi chép lại từng câu vào ô thích hợp trong bảng.

Đồng cỏ Ba Vì vẫn giữ nguyên vẻ đẹp đầu xuân. Không khí trong lành và rất ngọt ngào. Bầu trời cao vút, trập trùng những đám mây trắng. Anh Giáo đứng bên đồng cỏ đã lâu lắm. Đàn bê ăn quanh quẩn ở bên anh.

Câu có mô hình Ai (cái gì, con gì) - làm gì?	Câu có mô hình Ai (cái gì, con gì) - thế nào ?
.....
.....

4. Điền dấu chấm hoặc dấu phẩy vào chỗ chấm cho phù hợp rồi viết lại đoạn văn vào chỗ trống:

Trần Quốc Toàn lạy mẹ rồi bước ra sân.... trời vừa rạng sáng...Quốc Toàn mình mặc áo bào đỏ...vai mang cung tên...lưng đeo thanh gươm báu...ngồi trên một con ngựa trắng phau...theo sau Quốc Toàn là người tướng già và sáu trăm dũng sĩ nón nhọn...giáo dài...đoàn quân hăm hở ra đi trong tiếng chiêng trống rộn rinh.

c. Tổng kết: 1-2'

Nhận xét tiết học.

HS làm bài cá nhân sau đó đọc kết quả

Cả lớp làm vào vở, 2 HS làm trên phiếu to. Lớp nhận xét và chữa bài

HS kẻ bảng sau đó viết, 1 HS làm trên bảng phụ. Lớp nhận xét và chữa bài.

HS tự làm bài theo nhóm đôi. 1-2 nhóm nêu kết quả. Lớp nhận xét.

HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA

Thi viết đẹp

I. Mục tiêu: Giúp HS:

Căn cứ kết quả bài viết HS tự điều chỉnh việc học để đạt kết quả cao.